

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 37/2024/DS-ST

Ngày: 27- 08- 2024

“V/v tranh chấp vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em

2. Ông Võ Tấn Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 08 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp “Đòi tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXX-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công Ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ng.

Địa chỉ: Số 128, ND, PBT, TPV, tNA.

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT, chức vụ Giám đốc Công Ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1991;

Địa chỉ: aBH, xVH, hVL, tBL. Chức vụ: Nhân viên Công Ty Cổ phần SAWAD Tiền Có Ng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền số: 39/UQ-SVN ngày 15/07/2024)

2. Bị đơn: Bà Hồng Thị Ng, sinh năm 1992 (Vắng mặt);

Địa chỉ: aMPN, xVB, hHB, tBL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/01/2024, bản tự khai ngày 22/7/2024, người đại diện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kiều D trình bày: Ngày 16/6/2021, bà Hồng Thị Ng có đến Chi nhánh Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng tại Bạc

Liên để ký hợp đồng số BAM210601018NA20X để cầm cố 01 chiếc xe mô tô 02 bánh, biển số kiểm soát 94K2-140.29 loại xe HONDA SH MODE 125cc, màu bạc đen do bà Ng đứng tên và bà Ng vay với số tiền là 40.800.000đồng, lãi suất 1,1%/tháng, thời hạn vay là 18 tháng kể từ ngày 16/6/2021 đến ngày 16/12/2022 bà Ng phải trả dứt nợ.

Tuy nhiên, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng không giữ xe của bà Ng, mà chỉ giữ giấy tờ xe của bà Ngân, quá trình vay bà Ng đã trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với số tiền 2.818.000 đồng tiền gốc, còn lại số tiền 37.982.000 đồng bà Ng chưa trả. Nay Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng yêu cầu bà Hồng Thị Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với tổng số tiền 43.843.000 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 37.982.000 đồng, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 5.861.000 đồng).

Tại đơn khởi kiện ban đầu ngày 29/01/2024, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng yêu cầu bà Hồng Thị Ng trả tổng số tiền 102.301.000 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 34.768.000 đồng, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 6.120.000 đồng, phí trễ hạn là 16.040.000 đồng và phí quản lý tài sản là 45.373.000 đồng).

Tuy nhiên, đến ngày 09/7/2024, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Hồng Thị Ng xin rút lại số tiền 61.413.000 đồng (Trong đó: Số tiền phí trễ hạn là 16.040.000 đồng và phí quản lý tài sản là 45.373.000 đồng).

- Đối với bị đơn là bà Hồng Thị Ng, Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà Hồng Thị Ng bao gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho bà Ngân, nhưng bà Ng vắng mặt. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn, không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa án thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX.

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ngân.

Buộc bà Hồng Thị Ng phải có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với tổng số tiền 43.843.000 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ng về số tiền 61.413.000 đồng.

3. Án phí sơ thẩm dân sự bà Hồng Thị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Hồng Thị Ng đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai mà không rõ lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu do Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng cung cấp có cơ sở xác định giữa Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng ngày 16/6/2021, bà Hồng Thị Ng có đến Chi nhánh Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng tại Bạc Liêu để ký hợp đồng số BAM210601018NA20X để cầm cố 01 chiếc xe mô tô 02 bánh, biển số kiểm soát 94K2-140.29 loại xe HONDA SH MODE 125cc, màu bạc đen do bà Ng đứng tên và bà Ng vay với số tiền là 40.800.000 đồng, lãi suất 1,1%/tháng, thời hạn vay là 18 tháng kể từ ngày 16/6/2021 đến ngày 16/12/2022 bà Ng phải trả dứt nợ.

Tuy nhiên, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng không giữ xe của bà Ng, mà chỉ giữ giấy tờ xe của bà Ng, quá trình vay bà Ng đã trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với số tiền 2.818.000 đồng tiền gốc, còn lại số tiền 37.982.000 đồng bà Ng chưa trả. Nay Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng yêu cầu bà Hồng Thị Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với tổng số tiền 43.843.000 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 37.982.000 đồng, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 5.861.000 đồng).

Theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”.

Bà Hồng Thị Ng không phản đối những tình tiết, sự kiện mà phía Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đưa ra, nên Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng không cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ng.

Buộc bà Hồng Thị Ng phải có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với tổng số tiền 43.843.000 đồng.

- Đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện

Tại đơn khởi kiện ban đầu ngày 29/01/2024, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng yêu cầu bà Hồng Thị Ng trả tổng số tiền 102.301.000 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 34.768.000 đồng, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 6.120.000 đồng, phí trễ hạn là 16.040.000 đồng và phí quản lý tài sản là 45.373.000 đồng).

Tuy nhiên, đến ngày 09/7/2024, Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Hồng Thị Ng xin rút lại số tiền 61.413.000 đồng (Trong đó: Số tiền phí trễ hạn là 16.040.000 đồng và phí quản lý tài sản là 45.373.000 đồng).

Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ng về số tiền 61.413.000 đồng.

[3]. Đề nghị của đại diện VKSND huyện Hòa Bình là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ng.

Buộc bà Hồng Thị Ng phải có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng với tổng số tiền 43.843.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đối với bà Hồng Thị Ng về số tiền 61.413.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Hồng Thị Ng phải chịu án phí là 2.192.150 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Công ty cổ phần SAWAD tiền có Ng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 2.550.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005260 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình được hoàn lại đủ số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Thương

